

# KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VỚI CÔNG TÁC PHÒNG TRÁNH, GIẢM NHẸ THIÊN TAI

TS. Phạm Đức Thi  
Trung tâm quốc gia dự báo KTTV

## Mở đầu

Ngoài chức năng điều tra cơ bản, phục vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng, đặc biệt là phục vụ phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Khí tượng Thủy văn.

Trong những năm gần đây, hầu như năm nào cũng có thiên tai hạn hán, nắng nóng gay gắt kéo dài, bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), tố lốc, vòi rồng, mưa lớn, lũ quét, lụt..., dường như ngày càng gia tăng.

Trên mọi miền đất nước đều xảy ra thiên tai, tuy mức độ tàn phá khác nhau, nhưng các tỉnh ven biển Trung Bộ là vùng thường xuyên phải gánh chịu nhiều loại thiên tai khắc nghiệt.

Thiên tai hàng năm gây ra những thiệt hại rất lớn về người và tài sản, môi trường sinh thái. Theo thống kê chưa đầy đủ về thiệt hại do bão, lũ lụt gây ra trong hai thập niên qua, bình quân mỗi năm có trên 450 người chết, có năm số người chết lên đến hàng ngàn, như năm 1985, 1996 và 1997. Trong đó, số người chết chủ yếu là do lũ, lụt, bão và ATNĐ.

Thiệt hại về kinh tế rất lớn. Có thể điểm qua vài con số của những năm gần đây: năm 1994: 260 triệu USD; năm 1995: 100 triệu USD; năm 1996: 720 triệu USD; năm 1997: 700 triệu USD; năm 1998: trên 130 triệu USD; năm 1999 tuy chưa có thống kê chính thức, nhưng thiệt hại chắc chắn là rất lớn.

Do đó, công tác dự báo phục vụ phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, càng trở nên cấp bách và được hết sức coi trọng, nhằm:

- \* Đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của các cơ quan Đảng, Nhà nước;
- \* Đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của BCĐ PCLBTU;
- \* Đáp ứng yêu cầu của các ngành kinh tế quốc dân: Nông, Lâm, Ngư nghiệp và Thủy lợi; Giao thông vận tải; Năng lượng và Quốc phòng....

## I. Chỉ đạo của Tổng cục KTTV, các biện pháp

Nhận thức đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng của công tác dự báo và phục vụ dự báo phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, Tổng cục KTTV đã có nhiều biện pháp, chỉ đạo chặt chẽ các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác dự báo, đặc biệt là dự báo các hiện tượng thời tiết, thủy văn nguy hiểm.

### 1. Tăng cường trang thiết bị, đào tạo cán bộ

- Trang thiết bị: từng bước thực hiện hiện đại hoá. Hệ thống vệ tinh phân giải cao, radar thời tiết được lắp đặt và đưa vào khai thác, sử dụng. Công tác đo đạc, truyền tin được đặc biệt chú ý: hệ thống máy móc đo đạc, thu và phát tin được tăng cường, cải tiến và thường xuyên được bảo dưỡng; kênh thông tin với Thái Lan, Trung Quốc, Matxcova... mạng nội bộ được thiết lập và hoạt động tốt, có hiệu quả. Hệ thống máy tính được tăng cường từ Trung ương đến các Đài KTTV khu vực và các Trung tâm dự báo KTTV tỉnh.

- Đào tạo cán bộ: cử cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài, tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, đào tạo cán bộ tại chỗ, nâng cao năng lực chuyên môn, ngoại ngữ, tiếp cận với trang thiết bị hiện đại và các công nghệ dự báo mới, hoà nhập với khu vực và thế giới.

## 2. Cải tiến phương thức phục vụ

- Xây dựng, hoàn thiện các phương pháp dự báo;
- Tận dụng tối đa các số liệu, sản phẩm dự báo của các Trung tâm khí tượng thủy văn nước ngoài, như Mỹ, Nhật, Trung Quốc, Ôxtraylia, Trung tâm dự báo châu Âu...;
- Liên hệ chặt chẽ giữa trung ương và địa phương, thu thập số liệu và trao đổi thông tin, nhận định tình hình;
- Tăng số lần phát các bản tin dự báo khí tượng, thủy văn định kỳ gấp 2-3 lần so với trước;
- Ra thông báo kịp thời và thường xuyên khi có hiện tượng thời tiết, thủy văn nguy hiểm;
- Viết nhiều tài liệu tuyên truyền, giải thích về các hiện tượng thời tiết, thủy văn nguy hiểm.

## 3. Tổ chức, kiểm tra công tác dự báo và phục vụ dự báo

- Đã tiến hành xây dựng " Quy chế báo bão, lũ ", tổ chức Hội nghị đánh giá 01 năm thực hiện Quy chế báo bão, lũ (01-1999); rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo, điều hành trong năm 1999 và các năm tiếp theo.
  - Hàng năm, Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV đã có Chỉ thị về công tác phòng chống và phục vụ phòng chống bão, lũ, yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thực hiện triệt để các nhiệm vụ: tổ chức đánh giá và rút kinh nghiệm về công tác thông tin, dự báo và phục vụ phòng chống bão, lụt (PCBL), đặc biệt, đối với công tác theo dõi, thông tin dự báo các đợt mưa lớn diện rộng, lũ quét, lũ bùn đá và các cơn bão số 4, 5, 6, 7, 8 và các cơn lũ do bão gây ra năm 1998; xây dựng và triển khai kế hoạch quan trắc, đo đạc các yếu tố KTTV; điện báo thông tin số liệu; dự báo, cảnh báo bão, lũ và các hiện tượng KTTV nguy hiểm khác phục vụ có hiệu quả công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai trên phạm vi cả nước và ở từng địa phương; bảo đảm an toàn cho người và tài sản.
  - Tổ chức kiểm tra trước mùa bão, lũ về công tác phòng chống và phục vụ công tác phòng chống bão, lũ đối với các Đài, Trạm KTTV, thành lập đoàn kiểm tra công tác PCBL ở các Đài KTTV khu vực, chỉ đạo các đơn vị chức năng giải quyết những kiến nghị của đoàn kiểm tra.
  - Năm 1999, kịp thời ban hành Quyết định về việc tổ chức thực hiện Quy chế của Chính phủ về phân lũ, chậm lũ thuộc hệ thống sông Hồng để bảo vệ an toàn cho thủ đô Hà Nội.
- Công tác chuẩn bị phòng chống và phục vụ phòng chống bão, lũ các năm của Tổng cục được triển khai sớm, toàn diện và chỉ đạo chặt chẽ các đơn vị từ Trung ương đến các Đài KTTV khu vực, các Trung tâm dự báo KTTV tỉnh và các Trạm KTTV trên toàn mạng lưới.
- Thành lập Ban dự báo bão và Ban dự báo lũ ở Trung tâm quốc gia dự báo KTTV;

- Khi có hiện tượng thời tiết, thủy văn nguy hiểm, tổ chức các buổi hội thảo liên tịch giữa các đơn vị trong Tổng cục và giữa các đơn vị trong Trung tâm QGDBKTTV, liên hệ chặt chẽ giữa Trung ương và các Đài KTTV khu vực, các Trung tâm dự báo KTTV, các Trạm KTTV các tỉnh để có những nhận định chắc chắn trình Chính phủ, thông báo các ngành có liên quan.

## II. Kết quả dự báo và phục vụ dự báo

Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng và Chính phủ, sự chỉ đạo chặt chẽ cũng như những phương án, biện pháp cụ thể của Tổng cục, sự thực hiện nghiêm túc của các đơn vị trực thuộc, sự phấn đấu nỗ lực, đầy trách nhiệm của cán bộ viên chức trong toàn ngành KTTV, công tác dự báo, đặc biệt là dự báo phục vụ phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai trong những năm qua đạt được những kết quả tốt.

1. Chất lượng dự báo định kỳ ở Trung ương và các địa phương đều được nâng lên, đã cảnh báo sớm, dự báo khá sát các hiện tượng thời tiết, thủy văn nguy hiểm, như hạn đông xuân 1997-1998, hạn hè thu 1998, hạn đông xuân 1998-1999, dự báo mùa mưa, bão năm 1996, 1997, đặc biệt, 5 cơn bão cuối năm 1998 và hai đợt mưa, lũ lịch sử năm 1999 ở Trung Bộ.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền về KTTV. Đã xuất bản tài liệu về bão, tờ rơi về mưa, bão, lũ, đang tiến hành biên soạn tài liệu về hiện tượng En Ninô và La Nina, hạn hán. Liên hệ chặt chẽ với các cơ quan Thông tấn, Báo chí, Đài truyền hình ở trung ương và các địa phương, viết nhiều tài liệu giải thích về các hiện tượng thời tiết, thủy văn nguy hiểm đăng tải trên các báo, tổ chức nhiều buổi nói chuyện, trả lời phỏng vấn trên đài truyền hình trung ương và các địa phương.

3. Kết quả phục vụ dự báo phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai được thể hiện rất rõ khi thiên tai xảy ra. Có thể nêu một số nét gần đây nhất.

Trong quá trình xảy ra hạn hán khắc nghiệt đông xuân 1997-1998, hè thu 1998 và đông xuân 1998-1999, Tổng cục đã chỉ đạo sát sao Trung tâm QGDBKTTV phối hợp chặt chẽ với các đơn vị khác ở Trung ương và các địa phương theo dõi chặt chẽ diễn biến của hạn hán, ra thông báo kịp thời và thường xuyên (10 ngày một lần) trình cơ quan Đảng, Nhà nước, phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng Công ty điện lực Việt Nam chỉ đạo phòng chống hạn, điều tiết các hồ chứa nước.

Trong mùa mưa, bão, lũ, đã kịp thời phát hiện và dự báo chính xác đường đi cũng như khu vực ảnh hưởng của bão và ATNĐ, phát hiện sớm những đợt mưa lớn, cảnh báo khả năng lũ quét, lũ lớn gây ngập lụt. Có thể nêu kết quả phục vụ dự báo hai đợt mưa, lũ lịch sử năm 1999 ở các tỉnh Trung Bộ như một điển hình. Đã cảnh báo sớm khả năng xảy ra bão nhiều, mưa, lũ lớn ở các tỉnh Trung Bộ trong các bản tin " Nhận định xu thế mùa mưa, bão, lũ năm 1999 " và " Nhận định xu thế mùa đông xuân 1999-2000 ".

*Đợt lũ lụt thứ nhất*, đã dự báo sớm khả năng xuất hiện đợt không khí lạnh vào cuối tháng 10, đầu tháng 11 và từ ngày 28, đã dự báo có đợt KKL xảy ra vào ngày 01-11 kết hợp với dải hội tụ nhiệt đới ở phía nam với cảnh báo mưa to đến rất to, lũ lớn ở các tỉnh Trung Bộ. *Đợt lũ lụt thứ hai*, đã dự báo sớm khả năng xảy ra đợt KKL vào ngày 28-11, thông báo sớm ATNĐ và diễn biến của nó trong những ngày

đầu tháng 12 với cảnh báo khả năng mưa to đến rất to, lũ lớn ở các tỉnh Trung Trung Bộ. Ngày 30 tháng 11, do tình hình mưa, lũ còn diễn biến phức tạp, Tổng cục trưởng đã chỉ thị các địa phương ở Trung và Nam Trung Bộ tiếp tục thực hiện quy chế trực mùa mưa, bão, lũ, lễ ra kết thúc vào cuối tháng 11 hàng năm.

Trong cả hai đợt lũ lụt, Tổng cục trưởng đã trực tiếp chỉ đạo Trung tâm quốc gia dự báo KTTV tăng cường công tác theo dõi nghiêm ngặt, chỉ đạo sát sao, kết hợp chặt chẽ với các Đài KTTV khu vực, các Trung tâm dự báo KTTV và các Trạm KTTV các tỉnh xảy ra lũ lụt để thu thập số liệu, trao đổi dự báo; ra các bản tin, các thông báo mưa lũ kịp thời, thường xuyên bằng văn bản, bằng điện thoại cho các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, các cơ quan thông tin đại chúng, đặc biệt với BCD PCLBTU góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phòng chống thiên tai, giảm nhẹ thiệt hại do lũ lụt gây ra.

Công tác dự báo được thực hiện nghiêm chỉnh theo Quy chế báo bão, lũ và các qui định hiện hành.

Khi dự báo có mưa, lũ lớn, đã tăng cường chỉ đạo công tác thông tin, thu thập số liệu; tăng số lần ra các bản tin. Trung tâm QGDBKTTV và các Đài KTTV khu vực xảy ra lũ lụt đã tổ chức và thực hiện chế độ trực 24/24 giờ trong tình trạng khẩn cấp (báo cáo 1 giờ 1 lần các thông tin số liệu KTTV thực đo và cấp tin dự báo cho các cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, cho các tỉnh bị lũ lụt,...).

Trong những ngày lũ lụt ác liệt, Trung tâm QGDBKTTV, các Đài KTTV khu vực Trung và Nam Trung Bộ, các Trung tâm dự báo KTTV tỉnh và mạng lưới trạm KTTV trong khu vực (từ Quảng Bình đến Bình Định) đã tập trung toàn bộ lực lượng quan trắc, đo đạc, theo dõi các yếu tố KTTV, dự báo thời tiết, phục vụ các đoàn công tác đặc biệt của Chính phủ chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu trợ, khắc phục thiệt hại do mưa lũ và nhận định thời tiết thủy văn những ngày sau lũ.

### III. Kết luận

Tuy còn có những hạn chế nhất định về trang thiết bị, về trình độ khoa học, kỹ thuật cần được đầu tư, tăng cường và khắc phục, ngành KTTV đã có những tiến bộ vượt bậc trong lĩnh vực dự báo, đặc biệt, phục vụ dự báo các hiện tượng thời tiết thủy văn nguy hiểm.

Có thể nói, trong quá trình phục vụ dự báo thiên tai, nhất là trong hai đợt lũ lụt lịch sử vừa qua ở Trung Bộ, Tổng cục KTTV đã huy động tổng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật, quan trắc viên, phát huy đầy đủ ý thức trách nhiệm, phẩm chất và lương tâm nghề nghiệp, tinh thần sáng tạo, dũng cảm vượt hiểm nguy và hợp tác xã hội chủ nghĩa với nhiều tấm gương tiêu biểu ở trung ương cũng như địa phương, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp đáng kể vào kết quả phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai.